

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nghiêm Đình Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Ngợi

Bà Lê Thị Thu Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Thủy, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đàm Như Hiên và ông Ma Ngọc Biền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Thị K**, sinh ngày 04/5/1977 tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn N, sinh năm 1949 (đã chết) và bà Ma Thị K1, sinh năm 1947; có chồng là ông Ma Văn H, sinh năm 1976 và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 07/7/2015 bị Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 654/QĐ-XPHC về hành vi làm chủ lô, đề. Phạt tiền 15.000.000 đồng. Đã chấp hành xong tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021 đến ngày 17/12/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông Ma Đình K2, sinh năm 1952

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Tỉnh Thị N1, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Ma Đình S, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Lý Văn C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dựa vào kết quả giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, từ khoảng cuối tháng 11/2021, Nông Thị K, sinh năm 1977, trú tại thôn B, xã H, huyện L nảy sinh ý định bán số lô, số đề trái phép nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hình thức đánh đề là người đánh chọn hai hoặc ba số tự nhiên bất kì, đánh với mức tiền tùy ý nhưng tối thiểu phải từ 1.000 đồng trở lên. Nếu số đề trùng với hai hoặc ba số cuối của giải đặc biệt, thì người đánh trúng số. Mức trả thưởng số đề trúng gấp 70 lần (hai số trúng), gấp 350 lần (ba số trúng) số tiền đánh. Hình thức đánh lô là người đánh chọn hai số tự nhiên bất kỳ (một cặp số), với mức tiền là 23.000 đồng/1 điểm, nếu số lô trùng với hai số cuối trong các giải từ đặt biệt đến giải bảy (gồm 27 giải), thì người đánh trúng số, mức trả thưởng là 80.000 đồng/1 điểm tương ứng với số điểm của người đánh. Nếu cặp số đánh trùng với hai số ở nhiều giải, thì được trả tương ứng nhân với số lần trùng giải.

Ngày 15/12/2021 tại nhà của mình, Nông Thị K bán số lô, số đề trái phép như sau:

- Khoảng 16 giờ, Ma Đình K2, sinh năm 1952, trú tại thôn N, xã H đến mua các số đề: Số 25 là 30.000 đồng, số 85 là 10.000 đồng, số 91 và số 30 mỗi số 5.000 đồng. K2 hẹn trả tiền sau thì K nhất trí ghi vào sổ theo dõi. Tổng số tiền K mua số đề trái phép là 50.000 đồng.

- Khoảng 17 giờ, Tỉnh Thị N1, sinh năm 1971, tạm trú cùng thôn với K đến mua các số đề: Số 301 và số 31 mỗi số 5.000 đồng, số 01 là 10.000 đồng. N1 hẹn trả tiền sau thì K nhất trí ghi vào sổ theo dõi. Tổng số tiền N1 mua số đề trái phép là 20.000 đồng.

- Khoảng 17 giờ 35 phút, Ma Đình S, sinh năm 1995, trú cùng thôn với K đến mua số lô: Các số 38, 68, 60 mỗi số 50 điểm với tổng số tiền đánh lô là 3.450.000 đồng và mua các số đề: Số 95, 21, 68, 37, 14, 12, 41 mỗi số 100.000 đồng, tổng số tiền mua đề là 700.000đ. Tổng số tiền Soạn mua số lô, số đề trái phép với K là 4.150.000 đồng, Soạn đã trả tiền và K đưa cho S một mảnh giấy có ghi các số lô, đề trên.

- Cùng thời gian đó, Lý Văn C, sinh năm 1992 trú tại thôn L, xã H cũng đến nhà K mua các số lô: Số 47 và 74 mỗi số 50 điểm, tổng số tiền mua số lô là 2.300.000đ và mua các số đề: 47, 74, 02, 20 mỗi số 50.000 đồng, tổng số tiền mua số đề là 200.000đ. Tổng số tiền C mua số lô, số đề trái phép với K là 2.500.000 đồng, C đã trả tiền và K đưa cho C một mảnh giấy có ghi các số lô, số đề trên.

Đến 18 giờ 00 phút, khi S và C đang mua số lô, số đề thì bị Tổ công tác Công an huyện Lâm Bình phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm số tiền 6.650.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 bút bi màu xanh, vỏ bút có chữ “CANDEE”, bút cũ đã qua sử dụng; 01 quyển vở học sinh, nhãn hiệu HẢI TIẾN kích thước (17x24cm), bên trong có 01 trang giấy ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên; 02 mảnh giấy (01 mảnh có kích thước 8,5 x 12cm; 01 mảnh có kích thước 6,2 x 08cm) hai mặt có ghi các chữ viết, chữ số. Quá trình điều tra đã tạm giữ số tiền 70.000 đồng, trong đó Ma Đình K2 nộp 50.000 đồng, Tỉnh Thị N1 nộp 20.000 đồng.

Tổng số tiền Nông Thị K đánh bạc ngày 15/12/2021 bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép với các đối tượng trên là 6.720.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

Tại kết luận giám định số 51/GĐ - KTHS ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận; Chữ, số, chữ viết, chữ ký ghi tên Nông Thị K trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1, A2, A3 với chữ số, chữ viết, chữ ký đứng tên Nông Thị K trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là do cùng một người viết.

Tại giai đoạn điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, ngày 26 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình đã ban hành cáo trạng số 01/CT-VKSLB, truy tố bị cáo Nông Thị K có lý lịch nêu trên về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nông Thị K phạm tội đánh bạc.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nông Thị K từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.720.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bút bi màu xanh, vỏ bút có chữ “CANDEE”, bút cũ đã qua sử dụng.

Đối với 01 quyển vở học sinh, nhãn hiệu “HẢI TIẾN” kích thước (17x24cm), bên trong có 01 trang giấy ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên và chữ ký ghi tên Nông Thị K; 01 mảnh giấy có kích thước (8,5x12cm), hai mặt có ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên; 01 mảnh giấy, có kích thước (6,2x8cm), hai mặt có ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên là chứng cứ của vụ án được lưu trong hồ sơ của vụ án.

* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để

quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Lâm Bình; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai tại cơ quan điều tra, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ đến 17 giờ 35 phút ngày 15/12/2021 tại nhà ở của mình tại thôn B, xã H huyện L, tỉnh Tuyên Quang, Nông Thị K có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Ma Đình K2, Tỉnh Thị N1, Ma Đình S, Lý Văn C với tổng số tiền là 6.720.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nông Thị K đã phạm vào tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống nhân dân tại địa phương, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và nguyên nhân của các tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt mức án nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số,

cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Năm 2015, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi làm chủ lô, đề và đã chấp hành xong. Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đã thực sự ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử thấy rằng, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là hộ nghèo, không có tài sản, nên không có căn cứ áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 quyển vở học sinh, nhãn hiệu “HẢI TIỀN” kích thước (17x24cm), bên trong có 01 trang giấy ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên và chữ ký ghi tên Nông Thị K; 01 mảnh giấy có kích thước (8,5x12cm), hai mặt có ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên; 01 mảnh giấy, có kích thước (6,2x8cm), hai mặt có ghi các chữ viết, chữ số tự nhiên là chứng cứ của vụ án được lưu trong hồ sơ của vụ án; 01 bút bi màu xanh, vỏ bút có chữ “CANDEE”, bút cũ đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 6.720.000 đồng do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Nông Thị K, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng vụ án, ngày 19/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Lý Văn C, Ma Đình S, Ma Đình K2, Tỉnh Thị N1, quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và các đối tượng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự nên cơ quan Công an huyện Lâm Bình đã ra các quyết định số 06, 07, 08, 09 ngày 21/01/2022 xử phạt vi phạm hành chính.

Việc Nông Thị K có khai nhận ngoài ngày 15/12/2021, thì thời gian trước đó có bán số lô, số đề trái phép. Nhưng quá trình điều tra xác minh không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, số lô, số đề và số tiền của những người mua, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nông Thị K phạm tội Đánh bạc.
- Xử phạt: Bị cáo Nông Thị K 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/02/2022).

* Giao bị cáo **Nông Thị K** cho UBND xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Là nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

* Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

* Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bút bi màu xanh, vỏ bút có chữ “CANDEE”, bút cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 6.720.000 đồng (*Sáu triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Lâm Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Bình ngày 26/01/2022 và theo uỷ nhiệm chi, chuyển khoản số 01, lập ngày 27/01/2022 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang với đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/02/2022). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- Sở Tư pháp TQ;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nghiêm Đình Long

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tấn Ngợi – Lê Thị Thu Đông

Nghiêm Đình Long